

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện đáp lời Xá Lợi Tử: Như Tôn giả đã hỏi, thế nào gọi là quán các pháp? Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa quán sắc chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán sắc chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán sắc chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán sắc chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán sắc chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán sắc chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán sắc chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán sắc chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán sắc chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán nhãn xứ chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán nhãn xứ chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán nhãn xứ chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán nhãn xứ chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán nhãn xứ chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán nhãn xứ chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán nhãn xứ chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán nhãn xứ chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán nhãn xứ chẳng phải viễn

ly, chẳng phải bất viển ly; quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải viển ly, chẳng phải bất viển ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán sắc xứ chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán sắc xứ chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán sắc xứ chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán sắc xứ chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán sắc xứ chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán sắc xứ chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán sắc xứ chẳng phải hữu nguyên, chẳng phải vô nguyên; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải hữu nguyên, chẳng phải vô nguyên. Quán sắc xứ chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán sắc xứ chẳng phải viển ly, chẳng phải bất viển ly; quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải viển ly, chẳng phải bất viển ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán nhãn giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán nhãn giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán sắc giới, nhãn thức giới và nh thức giới và nh thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán nhãn giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán nhãn giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán nhãn giới chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán nhãn giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên

sanh ra chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán nhãn giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán nhãn giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán nhãn giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán nhĩ giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán nhĩ giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán nhĩ giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán nhĩ giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán nhĩ giới chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán nhĩ giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán nhĩ giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán nhĩ giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán nhĩ giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán tỷ giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán hương

giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán tử giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán tử giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán tử giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán tử giới chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán tử giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán tử giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán tử giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán tử giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán thiết giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán thiết giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán thiết giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán thiết giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán thiết giới chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán thiết giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán vị giới, thiết thức

giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán thiết giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán thiết giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán thiết giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán thân giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán thân giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán thân giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán thân giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán thân giới chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán thân giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán thân giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán thân giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán thân giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán ý giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán pháp giới,

ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán ý giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán ý giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán ý giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán ý giới chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán ý giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán ý giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán ý giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán ý giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán địa giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán địa giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán địa giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán địa giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán địa giới chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán địa giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán địa giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán địa giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán thủy, hỏa,

phong, không, thức giới chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán địa giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán Thánh đế khổ chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán Thánh đế khổ chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán Thánh đế khổ chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán Thánh đế khổ chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán Thánh đế khổ chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán Thánh đế khổ chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán Thánh đế khổ chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán Thánh đế khổ chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán Thánh đế khổ chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán vô minh chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán vô minh chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán vô minh chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán vô minh chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán vô minh chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải không, chẳng

phải bất không. Quán vô minh chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán vô minh chẳng phải hữu nguyên, chẳng phải vô nguyên; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải hữu nguyên, chẳng phải vô nguyên. Quán vô minh chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán vô minh chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán cái không nội chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đôi khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán cái không nội chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đôi khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán cái không nội chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đôi khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán cái không nội chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu

vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải tịch, chẳng phải bất tịch. Quán cái không nội chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán cái không nội chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán cái không nội chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán cái không nội chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán cái không nội chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô

vi, cái không rớt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh chẳng phải viên ly, chẳng phải bất viên ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải viên ly, chẳng phải bất viên ly; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng phải viên ly, chẳng phải bất viên ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán bốn tịnh lự chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán bốn tịnh lự chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán bốn tịnh lự chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán bốn tịnh lự chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng

phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán bốn tịnh lự chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán bốn tịnh lự chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán bốn tịnh lự chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán bốn tịnh lự chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán bốn tịnh lự chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán tám giải thoát chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán tám giải thoát chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán tám giải thoát chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán tám giải thoát chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán tám giải thoát chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán tám giải thoát chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán tám giải thoát chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán tám giải thoát chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán tám giải thoát chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán bốn niệm trụ chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán

bốn niệm trụ chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán bốn niệm trụ chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán bốn niệm trụ chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán bốn niệm trụ chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán bốn niệm trụ chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán bốn niệm trụ chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán bốn niệm trụ chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán bốn niệm trụ chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán pháp môn giải thoát không chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán pháp môn giải thoát không chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán pháp môn giải thoát không chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán pháp môn giải thoát không chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán pháp môn giải thoát không chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán pháp môn giải thoát không chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán

pháp môn giải thoát không chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán pháp môn giải thoát không chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán pháp môn giải thoát không chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán năm loại mắt chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán sáu phép thần thông chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán năm loại mắt chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán sáu phép thần thông chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán năm loại mắt chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán sáu phép thần thông chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán năm loại mắt chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán sáu phép thần thông chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán năm loại mắt chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán sáu phép thần thông chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán năm loại mắt chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán sáu phép thần thông chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán năm loại mắt chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán sáu phép thần thông chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán năm loại mắt chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán sáu phép thần thông chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán năm loại mắt chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán sáu phép thần thông chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán mười lực của Phật chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán mười lực của Phật chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán mười lực của Phật chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán mười lực của Phật chẳng phải tịch, chẳng phải bất tịch;

quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán mười lực của Phật chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán mười lực của Phật chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán mười lực của Phật chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán mười lực của Phật chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán mười lực của Phật chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán chơn như chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán chơn như chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán chơn như chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán chơn như chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán chơn như chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán chơn như chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế,

cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán chơn như chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán chơn như chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán chơn như chẳng phải viển ly, chẳng phải bất viển ly; quán pháp giới, pháp tánh, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải viển ly, chẳng phải bất viển ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán quả vị giác ngộ cao tốt chẳng phải viển ly, chẳng phải bất viển ly; quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải viển ly, chẳng phải bất viển ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán pháp không quên mất chẳng phải thường, chẳng phải vô thường;

quán tánh luôn luôn xả chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán pháp không quên mất chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán pháp không quên mất chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán pháp không quên mất chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán pháp không quên mất chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán pháp không quên mất chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán pháp không quên mất chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán pháp không quên mất chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán pháp không quên mất chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán tánh luôn luôn xả chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải thường, chẳng phải vô thường; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải lạc, chẳng phải khổ; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải lạc, chẳng phải khổ. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải không, chẳng phải bất không; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải không, chẳng phải bất không. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh. Quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa

Xá Lợi Tử! Như thế gọi là quán các pháp.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nên quán các pháp như thế.

Quyển Thứ 72

HẾT